

sau năm báo cáo

Năm

Cục Thống kê, Bộ Tài
chính

[illegible]

Hạn hán, nắng nóng; xâm nhập mặn	06											
Sạt lở, sụt lún bờ biển, bờ sông	07											
Thiên tai khác (ghi rõ ...)	08											

Ghi chú: Giải thích số liệu tăng, giảm so với năm trước.

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày... tháng... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 007.N/BCB-NNMT: Thiên tai và mức độ thiệt hại theo loại thiên tai

1. Khái niệm, phương pháp tính

a) Khái niệm

Thiên tai là thảm họa do thiên nhiên gây ra, bao gồm:

- Bão, nước dâng;
- Gió mạnh trên biển;
- Áp thấp nhiệt đới;
- Mưa lớn, lũ, ngập lụt;
- Lốc, sét, mưa đá;
- Sương muối, sương mù, rét hại;
- Xâm nhập mặn;
- Hạn hán, nắng nóng;
- Động đất;
- Sóng thần;
- Sạt lở, sụt lún đất;

- Thiên tai khác.

Thiệt hại do thiên tai gây ra là sự phá hủy hoặc làm hư hỏng ở các mức độ khác nhau về người, vật chất, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái. Thiệt hại xảy ra trong hoặc ngay sau khi thiên tai xảy ra. Thiệt hại về người bao gồm số người chết, số người bị mất tích, số người bị thương. Người chết là những người bị chết do thiên tai trực tiếp gây ra và đã tìm thấy xác. Không tính những người chết do các nguyên nhân khác trong thời gian thiên tai xảy ra tại địa phương; Người mất tích là những người không tìm thấy sau khi thiên tai xảy ra, có thể đã bị chết do thiên tai trực tiếp gây ra nhưng chưa tìm thấy xác hoặc chưa có tin tức sau khi thiên tai xảy ra. Người mất tích sau 1 năm thiên tai xảy ra được coi là chết; Người bị thương là những người bị tổn thương về thể xác do ảnh hưởng trực tiếp của thiên tai, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường.

Những trường hợp bị sốc hoặc ảnh hưởng đến tâm trí do biến cố ảnh hưởng đến gia đình và bản thân không được tính là số người bị thương.

Thiệt hại về vật chất do thiên tai trực tiếp gây ra là sự phá hủy toàn bộ hoặc một phần (sập đổ, cuốn trôi, ngập nước, xói lở, bồi lấp, hư hại,...) ở các mức độ khác nhau về vật chất, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái. Vật chất bị phá hủy gồm nhà cửa (nhà ở, bệnh viện, trường học, v.v...) và các trang thiết bị bên trong; tài nguyên thiên nhiên và kết cấu hạ tầng (đất đai, hệ thống đê bảo vệ, hệ thống thủy lợi, đường giao thông, cầu cống, hệ thống cấp nước, hệ thống điện, v.v...).

Nhà bị sập, bị cuốn trôi là những ngôi nhà bị sập đổ hoàn toàn hoặc bị cuốn trôi thiệt hại trên 70% do ảnh hưởng trực tiếp của thiên tai không thể sửa chữa hoặc khắc phục lại được.

Nhà bị hư hại một phần như tóc mái, lở tường, ngập nước (gồm bị ngập sàn, nền, mức độ ngập từ 0,2 m trở lên đối với diện tích sinh hoạt thường xuyên)... thiệt hại dưới 70% do ảnh hưởng trực tiếp của thiên tai có thể sửa chữa, khôi phục hoặc cải tạo lại, đảm bảo an toàn để ở.

Diện tích lúa, hoa màu bị thiệt hại là diện tích lúa, hoa màu bị thiệt hại không thu hoạch được do thiên tai trực tiếp gây ra.

Thiệt hại về động vật nuôi bao gồm các loại gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi, vùi lấp.

Thiệt hại về vật chất được ước tính bằng tiền đồng Việt Nam tại mức giá thời điểm xảy ra thiên tai.

Phân loại thiên tai:

Mã 1: Gồm các loại thiên tai: Bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh trên biển.

Mã 2: Gồm các loại thiên tai liên quan tới những trận mưa lũ lớn: Mưa lớn gây lũ lụt, gây sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt.

Mã 3: Gồm các loại thiên tai liên quan tới những trận mưa ngắn: Mưa giông, mưa lốc, mưa đá, sét đánh, giông sét.

Mã 4: Gồm các loại thiên tai liên quan tới rét: Sương muối, sương mù, rét đậm, rét hại, băng giá.

Mã 5: Gồm các loại thiên tai: Hạn hán, nắng nóng; xâm nhập mặn.

Mã 6: Gồm các loại thiên tai liên quan tới sạt lở, sụt lún bờ biển, bờ sông.

Mã 7: Thiên tai khác là tất cả các loại thiên tai chưa kể đến ở các mã trên (Ví dụ: Động đất, sóng thần).

Lưu ý: Cháy rừng không thống kê vào thiên tai.

b) Phương pháp tính

(1) Phạm vi thu thập số liệu: Các tỉnh bị ảnh hưởng do thiên tai.

(2) Thời kỳ thu thập số liệu: Năm.

Báo cáo năm: Được tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm báo cáo. Báo cáo năm là báo cáo tổng hợp của các đợt xảy ra thiên tai trong năm.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi số vụ thiên tai theo từng loại thiên tai xảy ra trong năm.
- Cột 2: Ghi tổng số người chết do thiên tai.
- Cột 3: Ghi tổng số người mất tích do thiên tai.
- Cột 4: Ghi tổng số người bị thương do thiên tai.
- Cột 5: Ghi số nhà bị sập, bị cuốn trôi (nhà bị thiệt hại trên 70%).
- Cột 6: Ghi số nhà bị hư hại, nhà bị hư hại bao gồm nhà bị sạt lở, tốc mái, ngập nước và hư hại khác (thiệt hại từ 30% đến dưới 70%).
- Cột 7: Ghi tổng diện tích lúa bị thiệt hại.
- Cột 8: Ghi tổng diện tích hoa màu bị thiệt hại.
- Cột 9: Ghi số gia súc bị chết, cuốn trôi.
- Cột 10: Ghi số gia cầm bị chết, cuốn trôi.
- Cột 11: Ghi tổng tất cả giá trị thiệt hại ước tính do thiên tai gây ra (tất cả thiệt hại ước bằng tiền mặt về vật chất, nông nghiệp, đường xá, cơ sở hạ tầng,...).
- Phần ghi chú: Giải thích số liệu tăng, giảm so với năm trước.

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê của ngành Nông nghiệp và Môi trường.